

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
TỈNH LONG AN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: 160/2023/HS-PT

Ngày: 12-12-2023

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH LONG AN

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Thiện Tâm

Các Thẩm phán: Ông Trần Văn Quán

Bà Huỳnh Thị Phương

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Thành - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Long An.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa: Bà Nguyễn Hồng Vi – Kiểm sát viên.

Ngày 12 tháng 12 năm 2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Long An xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 161/2023/TLPT-HS ngày 06 tháng 11 năm 2023. Do có kháng cáo của bị cáo Đoàn Thị Tú P đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2023/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An.

- Bị cáo có kháng cáo:

Đoàn Thị Tú P, tên gọi khác: Nguyên, sinh ngày 01-01-1985, tại Long An. Nơi đăng ký thường trú: Ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Long An; chỗ ở hiện nay: Ấp T, xã T, huyện V, tỉnh Long An; nghề nghiệp: Làm thuê; trình độ học vấn: 4/12; giới tính: Nữ; dân tộc: Kinh; quốc tịch: Việt Nam; tôn giáo: Không; con ông Đoàn Văn H, sinh năm 1966 và bà Lưu Thị Đ, sinh năm 1966; chồng Nguyễn Văn Ý, sinh năm 1981; có 02 người con, sinh năm 2006 và năm 2012; Tiền án: Không;

Tiền sự: Tại Quyết định xử phạt vi phạm hành chính số 706/QĐ-XPHC ngày 28-02-2023 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện V, tỉnh Long An, đã xử phạt Đoàn Thị Tú P số tiền 15.000.000 đồng về hành vi “Buôn bán hàng cấm”. Đã nộp phạt ngày 14-3-2023;

Bị cáo bị áp dụng biện pháp ngăn chặn “Cấm đi khỏi nơi cư trú”, có mặt tại phiên tòa.

- Ngoài ra, trong vụ án còn có một người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án không có kháng cáo, không bị kháng cáo, kháng nghị, không triệu tập.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Đoàn Thị Tú P đã bị một tiền sự về hành vi “Buôn bán hàng cấm” chưa được xóa. Khoảng 06 giờ 50 phút ngày 29-4-2023, bị cáo P sử dụng điện thoại di động hiệu Nokia 105, gắn sim số 0848.475.727 gọi cho một người đàn ông bên Vương quốc Campuchia có tên là L (không rõ nhân thân, lai lịch) đặt mua 400 bao thuốc lá hiệu Hero, mục đích nhập lậu về Việt Nam bán lại kiếm lời. Khoảng 07 giờ cùng ngày, bị cáo P điều khiển xe mô tô biển số 73N8-7983 đến đường tuần tra biên giới cách Trạm kiểm soát Biên phòng Đ1 khoảng 02km, đi theo bờ ruộng sang đất Campuchia để nhận thuốc lá từ một người đàn ông không rõ lai lịch. Sau đó, bị cáo vận chuyển về thị trấn V. Khoảng 09 giờ 30 phút cùng ngày, tại khu phố B, thị trấn V, huyện V, tỉnh Long An, Công an thị trấn V tuần tra phát hiện P đang điều khiển xe mô tô, biển số 73N8-7983 vận chuyển 400 bao thuốc lá nêu trên bắt quả tang cùng tang vật.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số: 25/2023/HS-ST ngày 25 tháng 9 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An, đã xét xử:

Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Thị Tú P phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Căn cứ: Điểm e khoản 1 Điều 190; Điều 38; Điều 50; điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

Xử phạt bị cáo Đoàn Thị Tú P 01 (một) năm tù, thời hạn tù tính từ ngày bị cáo chấp hành án.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về xử lý vật chứng, về án phí và quyền kháng cáo theo quy định.

Sau khi xét xử sơ thẩm, ngày 28 - 9 - 2023 bị cáo Đoàn Thị Tú P kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt, xin được hưởng án treo hoặc phạt tiền.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Bị cáo Đoàn Thị Tú P không rút kháng cáo. Bị cáo trình bày kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt hoặc được hưởng án treo; còn hình phạt tiền bị cáo không có khả năng nộp phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân tỉnh Long An tham gia phiên tòa phát biểu quan điểm giải quyết vụ án như sau:

Về thủ tục kháng cáo: Bị cáo Đoàn Thị Tú P kháng cáo đúng thời hạn và đúng quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự, nên vụ án đủ điều kiện để xem xét lại theo thủ tục phúc thẩm.

Về nội dung vụ án và kháng cáo: Qua các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và xét hỏi tại phiên tòa phúc thẩm, xét thấy: Tòa án cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo Đoàn Thị Tú P phạm tội “Buôn bán hàng cấm” theo quy định tại điểm e khoản 1 Điều 190 Bộ luật Hình sự, là đúng pháp luật, không oan cho bị cáo. Mức hình phạt 01 năm tù là tương xứng. Xét bị cáo có hoàn cảnh gia đình khó khăn, có nơi cư trú rõ ràng và có đủ các điều kiện được hưởng án treo theo quy định của pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận kháng cáo của bị cáo theo hướng giữ nguyên mức hình phạt tù, nhưng cho hưởng án treo.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Bị cáo không tranh luận.

Lời nói sau cùng: Bị cáo biết hành vi phạm tội của bị cáo là trái pháp luật; bị cáo là lao động chính trong gia đình, đang nuôi 02 người con còn nhỏ tuổi và đang chăm sóc chồng cùng anh chồng mắc bệnh hiểm nghèo. Mong muốn được Hội đồng xét xử xem xét cho bị cáo được hưởng án treo.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục kháng cáo: Bị cáo Đoàn Thị Tú P thực hiện kháng cáo đúng quy định của pháp luật tại các Điều 331, 332 và 333 Bộ luật Tố tụng Hình sự, nên được chấp nhận để xem xét theo thủ tục phúc thẩm.

[2] Về nội dung vụ việc và yêu cầu kháng cáo:

[2.1] Tại phiên tòa phúc thẩm, bị cáo Đoàn Thị Tú P khai nhận: Bản thân bị cáo còn bị một tiền sự chưa được xóa về hành vi “Buôn bán hàng cấm”. Ngày 29-4-2023, bị cáo điều khiển xe xe mô tô biển số 73N8-7983 vận chuyển 400 bao thuốc lá điều hiệu Hero nhập lậu để đi bán, nhằm thu lợi bất chính thì bị bắt quả tang. Xét, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các tài liệu, chứng cứ mà nội dung án sơ thẩm đã nêu. Do đó, cấp sơ thẩm đã tuyên bố bị cáo phạm tội “Buôn bán hàng cấm” được quy định tại điểm e khoản 1 Điều 190 của Bộ luật Hình sự là xét xử đúng người, đúng tội, không oan cho bị cáo.

Xem xét nhân thân, tính chất, mức độ hậu quả do hành vi phạm tội của bị cáo gây ra, cùng các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mà Tòa án cấp sơ thẩm đã áp dụng đối với bị cáo để tuyên phạt bị cáo với mức án như trên là thỏa đáng.

[2.2] Xét kháng cáo của bị cáo thấy rằng:

- Tại cấp sơ thẩm, đã xem xét các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo như sau: Trong quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa bị cáo Đoàn Thị Tú P có thái độ thành khẩn khai báo, tỏ ra ăn năn hối cải, là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự được quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự. Ngoài ra, bị cáo có người thân là ông nội, bà nội là người có công với Cách mạng; hoàn cảnh gia đình bị cáo gặp nhiều khó khăn, có chồng bị bệnh và 02 con còn đang đi học nên bị cáo được hưởng thêm tình tiết giảm nhẹ quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

- Tại cấp phúc thẩm, bị cáo không có cung cấp thêm tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự mới. Tuy nhiên, theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án xét thấy: Bị cáo P hiện là lao động chính trong gia đình, đang nuôi 02 người con còn nhỏ tuổi và đang chăm sóc chồng cùng anh chồng mắc bệnh hiểm nghèo. Xét thấy, bị cáo có nơi cư trú rõ ràng. Căn cứ vào Điều 65 Bộ luật Hình sự và được hướng dẫn tại Nghị quyết số 02/2018/NQ-HĐTP ngày 15-5-2018 và Nghị quyết số 01/2022/NQ-HĐTP ngày 15-4-2022 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân Tối cao, bị cáo

có đủ điều kiện được hưởng án treo. Việc cho bị cáo được hưởng án treo cũng không gây nguy hiểm cho xã hội; không ảnh hưởng xấu đến tình hình an ninh, trật tự, an toàn xã hội. Do đó, chấp nhận kháng cáo của bị cáo, sửa một phần của bản án sơ thẩm về hình phạt như đại diện Viện kiểm sát tham gia phiên tòa đề nghị. Theo hướng, giữ nguyên mức hình phạt tù, nhưng cho hưởng án treo, cũng có tác dụng giáo dục đối với các bị cáo để trở thành người công dân có ích cho xã hội.

[3] Từ những căn cứ và nhận định trên: Căn cứ điểm b khoản 1 Điều 355; điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự. Chấp nhận kháng cáo của bị cáo P. Sửa một phần của Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2023/HS-ST ngày 25-9-2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An về phần hình phạt đối với bị cáo.

[4] Về án phí: Căn cứ các Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Đoàn Thị Tú P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm do kháng cáo được chấp nhận.

[5] Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ: Điểm b khoản 1 Điều 355 và điểm e khoản 1 Điều 357 Bộ luật Tố tụng Hình sự;

Chấp nhận kháng cáo của bị cáo Đoàn Thị Tú P. Sửa một phần của Bản án hình sự sơ thẩm số 25/2023/HS-ST ngày 25 tháng 09 năm 2023 của Tòa án nhân dân huyện Vĩnh Hưng, tỉnh Long An, về hình phạt đối với bị cáo Đoàn Thị Tú P.

Tuyên bố: Bị cáo Đoàn Thị Tú P phạm tội “Buôn bán hàng cấm”.

Áp dụng: Điểm e khoản 1 Điều 190; điểm s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 38; Điều 50 và Điều 65 Bộ luật Hình sự năm 2015 sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Xử phạt bị cáo Đoàn Thị Tú P 01 (một) năm tù, nhưng cho hưởng án treo. Thời gian thử thách 02 năm tính từ ngày 12-12-2023.

Giao bị cáo Đoàn Thị Tú P cho Ủy ban nhân dân xã T, huyện V, tỉnh Long An để giám sát giáo dục trong thời gian thử thách. Gia đình bị cáo Đoàn Thị Tú P có trách nhiệm phối hợp với cơ quan, tổ chức, chính quyền địa phương trong việc giám sát, giáo dục bị cáo.

Trong thời gian thử thách, nếu bị cáo Đoàn Thị Tú P cố ý vi phạm nghĩa vụ theo quy định của Luật Thi hành án Hình sự 02 lần trở lên, thì Tòa án có thể quyết định buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo. Trường hợp thực hiện hành vi phạm tội mới, thì Tòa án buộc bị cáo phải chấp hành hình phạt của bản án trước và tổng hợp với hình phạt của bản án mới theo quy định tại Điều 56 Bộ luật Hình sự.

Trong trường hợp bị cáo Đoàn Thị Tú P vắng mặt tại nơi cư trú, thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại Điều 92 Luật Thi hành án Hình sự năm 2019.

2. Về án phí: Căn cứ các Điều 135 và 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí, lệ phí Tòa án. Bị cáo Đoàn Thị Tú P không phải chịu án phí hình sự phúc thẩm.

Các quyết định khác của bản án sơ thẩm không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật thi hành kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- VKSND tỉnh Long An (01);
- Sở Tư pháp tỉnh Long An (01);
- TAND huyện Vĩnh Hưng (02);
- VKSND huyện Vĩnh Hưng (01);
- Chi cục THADS huyện Vĩnh Hưng (01)
- Bị cáo;
- Lưu hồ sơ, án văn.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

Nguyễn Thiện Tâm